

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VIỆT YÊN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2021/HS-ST

Ngày: 22- 11 -2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Quang Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quang Kim

Bà Dương Thị Hoa

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Thúy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Công - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/ 11 /2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 172/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2021/QĐXXST-HS ngày 08/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quách Đăng C**, sinh năm: 1996 tại xã M, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: Thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Quách Đăng C và con bà Nguyễn Thị H; Vợ: Thân Thị Ngọc C và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại (có mặt).

**- Bị hại:** 1. Cháu Trần Thị Trà G, sinh 25/6/2012 (đã chết)

2. Cháu Trần Thị Đông N, sinh 22/5/2015

3. Cháu Trần Quý Đức D, sinh 23/8/2018

Người đại diện hợp pháp của cháu G, cháu N, cháu D:

Ông Trần Văn T, sinh năm 1987 (là bố đẻ) và bà Đỗ Thị Y, sinh năm 1991 (là mẹ đẻ), bà Y ủy quyền cho ông T.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang (Ông T có mặt tại phiên tòa).

4. Ông Đỗ Văn K, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Phạm Văn T, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Đăng C, sinh năm 1996, trú quán: Thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Bắc Giang có giấy phép lái xe ô tô hạng C. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24/4/2021, Quách Đăng C điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 11C-018.32 đi từ thị trấn N theo đường tỉnh lộ 295B, hướng Bắc Giang đi Bắc Ninh. Khi đi đến khu vực ngã tư, đoạn Km 20 + 500m đường tỉnh lộ 295B giao nhau với đường vành đai 4 hướng đi quốc lộ 1A và huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thuộc địa phận K2, thị trấn N, huyện V do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn đối với xe đi phía trước cùng chiều nên C để phần đầu xe bên phải ô tô do mình điều khiển đâm vào đuôi xe phía sau bên trái xe mô tô Sirius, biển kiểm soát 98N7-8952 đi phía trước cùng chiều do ông Đỗ Văn K, sinh năm 1969, trú quán: tổ dân phố P, thị trấn N, huyện V điều khiển, sau xe chở các cháu Trần Thị Trà G, sinh năm 2012, Trần Thị Đông N, sinh năm 2015, Trần Quý Đức D, sinh năm 2018, đều trú quán: Thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Sau khi va chạm, xe mô tô bị đổ, ông K, cháu G, cháu N, cháu D bị ngã ra đường, cùng lúc này bánh xe phía sau bên phải xe ô tô do C điều khiển chèn đè qua phần đầu cháu G. Hậu quả: Cháu G chết tại chỗ, ông K, cháu N, cháu D bị thương nhẹ được đưa đi điều trị thương tích tại Bệnh viện quân y 110, còn C đến Công an huyện Việt Yên đầu thú. Sau khi nhận được tin báo về vụ tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã thành lập đoàn khám nghiệm, tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là km 20+ 500 đường tỉnh lộ 295B đoạn thuộc địa phận K2, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Đường được trải nhựa thẳng, phẳng, rộng 11,2m được chia thành hai làn đường xe chạy bởi một vạch sơn đứt quãng màu vàng rộng 0,15m, các làn đường làn lượt rộng 5,6m và 5,45m hai bên đường có rãnh nước mỗi rãnh nước rộng 1,0m và nhà dân. Đầu đường nơi xảy ra vụ tai nạn hướng Bắc Giang đi Bắc Ninh bên phải đường có biển báo hết khu vực đông dân cư, biển báo giao nhau với đường không ưu tiên, cột đèn tín hiệu giao thông. Phải trái hiện trường theo chiều từ Bắc Giang đi Bắc Ninh lấy mép đường nhựa bên phải làm chuẩn. Trên mặt đường để lại: (1) vết trượt lốp kích thước (7,00x 0,48)m; (2) vết trượt lốp kích thước (7,3x 0,43)m; (3) vết trượt lốp kích thước (6,4x 0,03)m; (4) vết trượt xước số 1 kích thước (7,0x 0,01)m; (5) xe mô tô biển kiểm soát 98N7- 8952; (6) vết trượt xước

số 2 kích thước (4,26x 0,04)m; (7) tử thi; (8) xe ô tô biển kiểm soát 11C- 018.32; (9) mảnh nhựa vỡ kích thước (0,3x 0,2)m.

Vết trượt lớp (ký hiệu số 1) trên mặt đường nhựa, kích thước (7,0 x 0,48)m mép ngoài vết trượt lớp cách mép đường nhựa bên phải 3,05m, cuối vết trượt lớp cách mép đường nhựa bên phải 2,93m. Khoảng cách từ đầu mép trong của vết trượt lớp (1) cách mép trong của vết trượt lớp (2) là 1,5m;

Vết trượt lớp (ký hiệu số 2) trên mặt đường nhựa, kích thước (7,3x 0,43)m, đầu vết trượt lớp cách mép đường nhựa bên phải 5,24m, cuối vết trượt lớp cách mép đường nhựa bên phải 5,2m. Khoảng cách từ mép trong cuối vết trượt lớp số 1 đến cuối mép trong vết trượt lớp số 2 là 1,44m. Khoảng cách từ mép ngoài cuối vết trượt lớp số 1 đến đầu vết trượt lớp số 3 là 1,35m.

Vết trượt lớp (ký hiệu số 3) trên mặt đường nhựa, kích thước (6,40 x 0,03)m, đầu vết trượt lớp cách mép đường nhựa bên phải 1,85m, cuối vết trượt lớp cách mép đường nhựa bên phải 1,6m. Khoảng cách từ cuối vết trượt lớp số 3 đến đầu vết trượt xước số 1 là 3,4m.

Vết trượt xước số 1 (ký hiệu số 4), kích thước (7,0 x 0,01)m, đầu vết trượt xước cách mép đường nhựa bên phải 1,26m, cuối vết trượt xước là đầu để chân phía trước bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98N7- 8952 và cách mép đường nhựa bên phải 0,10m. Khoảng cách từ đầu vết trượt xước số 1 đến đầu vết trượt xước số 2 là 0,88m.

Vết trượt xước số 2 (ký hiệu số 6), kích thước (4,26 x 0,04)m, đầu vết trượt xước cách mép đường nhựa bên phải 1,95m, cuối vết trượt xước là đầu tử thi.

Xe mô tô biển kiểm soát 98N7- 8952 (ký hiệu số 5) đổ nghiêng trái, bánh trước trên thành cống, bánh sau dưới đường, đầu xe hướng Bắc Ninh, đuôi xe chệch hướng Bắc Giang, trục bánh trước cách mép đường nhựa bên phải 0,57m, trục bánh sau là mép đường nhựa bên phải. Khoảng cách từ trục bánh sau của xe mô tô 98N7- 8952 đến gót chân phải của tử thi là 1,5m và đến trục bánh sau bên phải xe ô tô 11C- 018.32 là 43,35m

Tử thi (là cháu gái, ký hiệu số 7) nằm úp trên bãi máu loang, đầu hướng lề đường bên trái, hai chân hướng lề đường bên phải, đỉnh đầu cách mép đường nhựa bên phải 2,18m, gót chân phải cách mép đường nhựa bên phải 1,0m, gót chân trái cách mép đường nhựa bên phải 0,9m. Quanh trục bánh sau xe mô tô 98N7- 8952 là óc và mảnh xương sọ.

Xe ô tô 11C- 018.32 (ký hiệu số 8) đỗ đầu hướng Bắc Ninh, đuôi xe hướng Bắc Giang, trục bánh trước bên phải là mép đường nhựa bên phải, trục bánh sau bên phải là mép đường nhựa bên phải.

Mảnh nhựa vỡ (ký hiệu số 9), kích thước (0,3x0,25)m, tâm cách mép đường nhựa 3,35m. Tâm mảnh nhựa cách đầu vết trượt xước số 2 là 1,85m.

Quá trình khám nghiệm thu giữ 01 xe ô tô biển kiểm soát 11C- 018.32; 01 xe mô tô 98N7- 8952; mảnh nhựa vỡ.

Khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô biển kiểm soát 11C- 018.32 (màu sơn vàng): Mặt trước ba đèn sọc trước bên phải để lại vết trà sát, bẹp méo, bong sơn, kích thước (0,6x0,09)m, tâm cách mặt đường 0,69m. Thành giá bảo vệ máy phía trước bên phải để lại vết trà sát sạch bụi đất, kích thước (0,23 x 0,01)m, tâm cách mặt đường 0,65m. Mặt ngoài thanh bảo vệ thùng dầu bên phải để lại tạp chất màu trắng, kích thước (0,4x0,1)m, tâm cách mặt đường 0,55m; vết màu nâu đỏ (nghỉ là máu) kích thước (0,26x0,07)m, tâm cách mặt đường 0,55m. Mặt lặn trục bánh lốp ngoài bên phải bám dính tạp chất màu nâu đỏ (nghỉ máu), kích thước (0,27x0,05)m, tâm cách chân van 0,34m.

Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 98N7- 8952 (màu sơn trắng bạc): Xe không có gương chiếu hậu hai bên. Phần nhựa đầu xe góc bên trái và đèn xi nhan bên trái để lại vết trà sát kích thước (0,07 x 0,04)m, tâm cách mặt đường 0,99m. Đèn chân phía trước bên trái để lại vết trà sát mòn cao su bám dính đất, đẩy cong từ ngoài vào trong. Mặt trước tay nắm phía trước bên phải để lại vết trà sát mòn cao su, kim loại, kích thước (0,01x 0,02)m, tâm cách đất 0,98m. Đèn chân phía sau bên trái để lại vết trà sát mòn kim loại, kích thước (0,02x0,01)m, tâm cách đất 0,44m. Phần nhựa đuôi xe và góc xi nhan phía sau bên trái để lại vết rạn nứt, vỡ có bám dính tạp chất màu vàng, kích thước (0,16x 0,07)m, tâm cách đất 0,73m.

Kết quả khám nghiệm tử thi: Tử thi là cháu Trần Thị Trà G. Bên ngoài tử thi mặc áo sơ mi cộc tay màu trắng, quần dài màu đen, hai chân đeo dép màu nâu, quần áo bám dính bụi đất, chất màu nâu đỏ và tổ chức não. Chiều dài tử thi 1,3m, thể tạng phát triển bình thường. Tử thi đang trong giai đoạn mềm lạnh. Vùng đầu: Tóc đen, để dài, hai lỗ tai khô, hai lỗ mũi và khoang miệng có máu không đông chảy từ bên trong ra, nhãn cầu bên trái xẹp, biến dạng, dập nát tổ chức da dưới da cơ xương vùng đầu và vùng mặt hai bên. Vùng đầu và vùng mặt bám dính nhiều máu và tổ chức não. Mặt trước ngoài, sau trong cánh tay, cẳng tay, mu bàn tay và mu ngón 3,4,5 bàn tay trái có nhiều vết mài sát da bầm tím kích thước (59 x 22)cm. Sờ nắn, kiểm tra thấy gãy kín đầu trên hai xương cẳng tay trái. Vùng lưng hai bên có diện xây sát da bầm tím kích thước (24 x 19)cm. Vùng mông hai bên có diện xây sát da, kích thước (18 x 05)cm. Vùng bụng trái có diện bầm tím da, kích thước (09 x 04)cm. Mặt trước gối trái có diện xây sát da, bầm tím, kích thước (4,5x 2,6)cm. Kiểm tra qua vết thương vùng đầu, mặt thấy dập nát toàn bộ tổ chức da, dưới da cơ vùng tương ứng. Vỡ sập toàn bộ xương hộp sọ, xương hàm mặt hai

bên. Xương hộp sọ dập nát thành nhiều mảnh nhỏ. Tổ chức não dập nát thành nhiều mảnh nhỏ thoát một phần tổ chức não ra bên ngoài.

Tại bản kết luận giám định số 758 ngày 07/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Nguyên nhân chết của Trần Thị Trà G: Đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt và gãy xương cẳng tay trái do tai nạn giao thông. Cơ chết hình thành dấu vết thương tích trên tử thi: Các tổ thương mài sát, sây sát da, bầm tím được hình thành do tiếp xúc với vật tày, bề mặt không nhấn tác động tạo nên. Các tổn thương biến dạng, dập nát tổ chức xương và phần mềm được hình thành do tiếp xúc với vật tày, tác động với lực rất mạnh tạo nên. Trường hợp bánh lốp ô tô chèn qua đầu cháu G có gây ra được cái chết cho cháu G (Biến dạng, dập nát tổ chức da, dưới da, cơ, xương vùng đầu và vùng mặt hai bên. Vùng đầu và vùng mặt bầm dính nhiều máu và tổ chức não). Thời gian nạn nhân chết cho đến thời điểm khám nghiệm tử thi khoảng 02 giờ (nạn nhân đang trong giai đoạn mềm lạnh).

Ngày 14/5/2021, Cơ quan điều tra trung cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định điểm va chạm giữ xe ô tô với xe mô tô, vị trí va chạm, cơ chế, chiều hướng hình thành dấu vết giữa hai xe trong vụ tai nạn; khi xảy ra tai nạn xe ô tô và xe mô tô có va chạm với phương tiện nào khác không; xác định tốc độ của hai xe khi xảy ra va chạm.

Tại bản kết luận giám định số 919 ngày 31/5/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Dấu vết bẹp lõm, trượt xước sơn, kim loại tại bên phải ba đòn sóc trước của xe ô tô 11C- 018.32 được hình thành do va chạm với dấu vết nứt vỡ, mài sát nhựa, dính chất màu vàng tại ốp nhựa và đèn xi nhan sau bên trái của xe mô tô 98N7- 8952 tạo nên là phù hợp.

Dấu vết dính chất màu nâu đỏ và tổ chức mô cơ thể người tại mặt lặn lốp ngoài trục bánh sau bên phải của xe ô tô 11C- 018.32 được hình thành do chèn đè lên cơ thể người (như cơ thể cháu Trần Thị Trà G) tạo nên là phù hợp.

2. Dấu vết mài trượt màu đen ký hiệu số (3) được hình thành do quá trình sau khi va chạm, xe mô tô 98N7- 8952 bị đẩy, rê trượt, lốp xe tiếp xúc với mặt đường tạo nên là phù hợp.

Dấu vết chùn cong, mài sát sơn nhựa, cao su, kim loại tại đầu tay nắm bên trái, để chân trước bên trái, để chân sau bên trái của xe mô tô 98N7-8952 được hình thành do xe mô tô 98N7- 8952 đổ nghiêng trái, văng rê, các vị trí trên tiếp xúc với mặt đường tạo nên dấu vết cày xước ký hiệu số 4, số 6 là phù hợp.

3. Vị trí va chạm giữ xe ô tô 11C- 018.32 và xe mô tô 98N7-8952 trên mặt đường tại trước điểm đầu dấu vết mài trượt màu đen ký hiệu số 3, thuộc phần đường bên phải theo hướng Bắc Giang đi Bắc Ninh.

4. Chiều hướng va chạm: Hai phương tiện ở tư thế chuyển động đứng, cùng chiều.

5. Không phát hiện dấu va chạm giữ xe ô tô 11C- 018.32 và xe mô tô 98N7-8952 với phương tiện khác.

6. Không đủ điều kiện để xác định tốc độ hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Ngày 25/4/2021, Cơ quan điều tra đã thu giữ được tại khu vực xảy ra tai nạn toàn bộ hình ảnh video vụ tai nạn do camera an ninh tại cửa hàng phân phối lốp ô tô do anh Chu Trọng P, sinh năm 1976, trú quán: Thôn Đ, xã Q, huyện V làm chủ và gia đình chị Đoàn Thị P, sinh năm 1984, ở Khu 2, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang ghi lại có nội dung trùng khớp với diễn biến vụ tai nạn như nêu trên.

Trong vụ tai nạn, ông Đỗ Văn K cùng các cháu Trần Thị Đông N, Trần Quý Đức D chỉ bị thương tích nhẹ, sau khi sơ cứu ở Bệnh viện Quân Y 110 đã tự về nhà điều trị. Ông K và người đại diện theo pháp luật của cháu N, D từ chối giám định thương tích.

Đối với ông K điều khiển xe mô tô trở quá số người quy định và trong máu có nồng độ cồn, Cơ quan điều tra đã làm thủ tục chuyển Công an giao thông huyện Việt Yên để xử lý hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 181/CT-VKS ngày 25/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử đối với bị cáo Quách Đăng C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Quách Đăng C đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 180.000.000 đồng là tiền của bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa: Ông Trần Văn T trình bày: Sau khi xảy ra tai nạn, gia đình ông T có đưa cháu N, cháu D đi cấp cứu tại Bệnh viện quân y 110 Bắc Ninh, đến khoảng 22 giờ cùng ngày, do các cháu bị thương nhẹ nên Bệnh viện cho các cháu ra viện. Ông T từ chối giám định sức khỏe đối với các cháu do sợ các cháu bị ảnh hưởng tinh thần. Gia đình ông T có nhận được 180.000.000 đồng tiền bị cáo bồi thường, đến nay không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Đỗ Văn K vắng mặt có lời khai thể hiện ông K từ chối giám định sức khỏe và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính

chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 1 và Khoản 5 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Quách Đăng C từ 01 năm 04 tháng tù đến 01 năm 07 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 08 tháng đến 03 năm 02 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô từ 12 tháng đến 15 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Trách nhiệm dân sự không xem xét vì đã bồi thường xong và không ai có yêu cầu.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nhựa vỡ thu giữ khi khám nghiệm hiện trường.

Ngoài ra còn đề nghị giải quyết về án phí.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên là hợp pháp, không vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Quách Đăng C thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo Quách Đăng C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được, các kết luận giám định, lời khai của bị hại, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24/4/2021, tại khu vực ngã tư đường, đoạn Km 20 + 500m đường tỉnh lộ 295B giao nhau với đường vành đai 4 hướng đi quốc lộ 1 và huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thuộc địa phận K2, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Quách Đăng C điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 11C-018.32, hướng Bắc Giang đi Bắc Ninh do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn đối với xe đi phía trước cùng chiều nên để ba đờ sóc bên phải đầu xe ô tô do mình điều khiển đâm vào đuôi xe phía sau bên trái xe mô tô Sirius, biển kiểm soát 98N7-8952 đi phía trước cùng chiều do ông Đỗ Văn K, sinh năm 1969, trú quán: tổ dân phố P, thị trấn N, huyện V điều khiển, sau xe chở các cháu Trần Thị Trà G, sinh năm 2012, Trần Thị Đông N, sinh năm 2015, Trần Quý Đức D, sinh năm 2018 đều cư trú tại: Thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Hậu quả ông K, cháu N,

cháu D bị thương nhẹ còn cháu G bị bánh xe phía sau bên phải xe ô tô do C điều khiển chèn đè qua phần đầu làm cháu G chết tại chỗ.

Hành vi nêu trên của Quách Đăng C đã vi phạm Điều 9, Điều 11, Điều 12 của Luật giao thông đường bộ và Điều 5 của Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải gây hậu quả chết 01 người và 03 người bị thương nhẹ.

[3] Bị cáo Quách Đăng C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, hành vi phạm tội của bị cáo xâm hại trật tự an toàn giao thông, ảnh hưởng xấu đến đời sống kinh tế, hạnh phúc gia đình, gây hậu quả chết một người và 03 người bị thương nhẹ do lỗi hoàn toàn của bị cáo nên Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Quách Đăng C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, vi phạm vào Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt vì ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính lần nào.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Quách Đăng C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Quách Đăng C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại được 180.000.000 đồng và được gia đình bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo; sau khi phạm tội bị cáo đến Công an đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Quách Đăng C là người có giấy phép lái xe ô tô theo quy định nhưng điều khiển xe ô tô không tuân thủ đúng quy định của Luật giao thông đường bộ gây hậu quả chết một người và 03 người bị thương nhẹ do lỗi hoàn toàn của bị cáo cần xử lý nghiêm và cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết của vụ án và hậu quả bị cáo gây ra. Mức hình phạt tù Viện kiểm sát đề nghị có phần nghiêm khắc.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Quách Đăng C có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý, có nơi ở rõ ràng, sau khi gây tai nạn đã ra đầu thú, tích cực bồi thường xong cho gia đình bị hại, được gia đình bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo có đủ điều kiện hưởng án treo theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán



Tòa án nhân dân tối cao, nên không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát cũng đảm bảo việc giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phù hợp với nguyên tắc xử lý quy định tại Điều 3 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lái xe ô tô tải gây tai nạn làm chết một người và ba người bị thương nhẹ do lỗi hoàn toàn của bị cáo cần áp dụng hình phạt cấm hành nghề kinh doanh vận tải 01 năm như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại đã nhận được 180.000.000 đồng tiền bồi thường, các bên không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết trong vụ án.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô là tài sản của Quách Đăng C, Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô cho bị cáo C nên không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô Sirius, biển kiểm soát 98N7-8952, Cơ quan điều tra đã chuyển xe mô tô cùng tài liệu có liên quan cho Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử lý theo thẩm quyền nên không xem xét.

Đối với 01 mảnh nhựa vỡ thu giữ khi khám nghiệm hiện trường không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ Điểm a Khoản 1 và Khoản 5 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Quách Đăng C 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm: 22/11/2021.

Cấm bị cáo Quách Đăng C hành nghề kinh doanh vận tải 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo Quách Đăng C cho UBND xã M, huyện V, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nhựa vỡ thu giữ khi khám nghiệm hiện trường.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Bị cáo Quách Đăng C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Cơ quan CSĐT-Công an H. Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- T.H.A HS (4 bản);
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Ngô Quang Dũng**

